

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 26
CÁC LỚP LIÊN THÔNG CAO ĐẲNG VÀ TRUNG CẤP VĂN BẰNG 2 - KHOÁ HỌC 2024 - 2026
(Lịch học từ ngày 19/04/2025 đến 20/04/2025)

HỆ ĐÀO TẠO	LỚP	HỌC KỲ	THỨ	NGÀY	BUỔI	GHÉP LỚP (Nếu có)	MÔN HỌC	LT/TH	TỔNG SỐ	TIẾN ĐỘ	SỐ TIẾT	NHÓM	GIẢNG VIÊN	PHÒNG HỌC	GHI CHÚ
Liên thông Cao đẳng (Khóa học 2024 -2026)	24LT.DD.7	II	7	19/4/2025	Sáng	24LT.DU.9	Tiếng Anh	LT	15	5	5		ThS. Thảo Vy	P. B2.1	
	24LT.DD.7	II	7	19/4/2025	Chiều	24LT.DU.9	Tiếng Anh	LT	15	10	5		ThS. Thảo Vy	P. B2.1	
	24LT.DD.7	II	CN	20/4/2025	Sáng	24LT.DU.9	Thực hành NCKH	LT	30	15	5		ThS. Tuyền	P. B2.1	
	24LT.DD.7	II	CN	20/4/2025	Chiều	24LT.DU.9	Thực hành NCKH	LT	30	20	5		TS. Thuyền	P. B2.1	
	24LT.DU.9	II	7	19/4/2025	Sáng		Tiếng Anh	LT	15	5	5		ThS. Thảo Vy	P. B2.1	
	24LT.DU.9	II	7	19/4/2025	Chiều	24LT.DD.7	Tiếng Anh	LT	15	10	5		ThS. Thảo Vy	P. B2.1	
	24LT.DU.9	II	CN	20/4/2025	Sáng	24LT.DD.7	Thực hành NCKH	LT	15	5	5		ThS. Tuyền	P. B2.1	
	24LT.DU.9	II	CN	20/4/2025	Chiều	24LT.DD.7	Thực hành NCKH	LT	15	10	5		TS. Thuyền	P. B2.1	
	24LT.HS.6	II	7	19/4/2025	Sáng		Chăm sóc trong phẫu thuật sản phụ khoa	LT	30	15	5		BS. CKI. Luân	P. B2.4	
	24LT.HS.6	II	7	19/4/2025	Chiều		Chăm sóc trong phẫu thuật sản phụ khoa	LT	30	20	5		BS. CKI. Luân	P. B2.4	
	24LT.HS.6	II	CN	20/4/2025	Sáng		Chăm sóc trong phẫu thuật sản phụ khoa	LT	30	25	5		BS. CKI. Luân	P. B2.4	
	24LT.HS.6	II	CN	20/4/2025	Chiều		Chăm sóc trong phẫu thuật sản phụ khoa	LT	30	30*	5		BS. CKI. Luân	P. B2.4	

HỆ ĐÀO TẠO	LỚP	HỌC KỲ	THỨ	NGÀY	BUỔI	GHÉP LỚP (Nếu có)	MÔN HỌC	LT/TH	TỔNG SỐ	TIỀN ĐỘ	SỐ TIẾT	NHÓM	GIẢNG VIÊN	PHÒNG HỌC	GHI CHÚ
Trung cấp Văn Bằng 2 (Khoá học 2024-2026)	24VB.YS.8AB		7	19/4/2025	Sáng	GL	Sức khỏe trẻ em	LT	60	5	5		ThS.BS. Tú Anh	P. B3.2	
	24VB.YS.8AB		7	19/4/2025	Chiều	GL	Sức khỏe trẻ em	LT	60	10	5		ThS.BS. Tú Anh	P. B3.2	
	24VB.YS.8AB		CN	20/4/2025	Sáng	GL	Sức khỏe trẻ em	LT	60	15	5		ThS.BS. Tú Anh	P. B3.2	
	24VB.YS.8AB		CN	20/4/2025	Chiều	GL	Sức khỏe trẻ em	LT	60	20	5		ThS.BS. Tú Anh	P. B3.2	
	24VB.YHCT.6A		7	19/4/2025	Sáng	GL	Châm cứu	LT	45	15	5		BS. CKI. Phúc	27 PCT	
	24VB.YHCT.6A		7	19/4/2025	Sáng	GL	Châm cứu	LT	45	20	5		BS. CKI. Phúc	27 PCT	
	24VB.YHCT.6A B		CN	20/4/2025	Sáng	GL	Lý luận cơ bản YHCT	LT	45	15	5		ThS. BS. Huyền	27 PCT	
	24VB.YHCT.6A B		CN	20/4/2025	Chiều	GL	Lý luận cơ bản YHCT	LT	45	20	5		ThS. BS. Huyền	27 PCT	
	24VB.DU.8B		7	19/4/2025	Sáng	GL	Dược liệu	LT	30	5	5		DS. Đoàn Dung	P. B3.5	
	24VB.DU.8B		7	19/4/2025	Chiều	GL	Dược liệu	LT	30	10	5		DS. Đoàn Dung	P. B3.5	
	24VB.DU.8AB		CN	20/4/2025	Sáng	GL	Dược liệu	LT	30	15	5		DS. Đoàn Dung	P. B3.5	
	24VB.DU.8AB		CN	20/4/2025	Chiều	GL	Dược liệu	LT	30	20	5		DS. Đoàn Dung	P. B3.5	